

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình
Trụ sở làm việc của Hạt kiểm lâm thành phố Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tại Tờ trình số 30/TTr-CCKL ngày 14/12/2016; của Sở Tài chính tại Công văn số 799/STC-TCDN ngày 07/3/2017 về việc đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư công trình trụ sở làm việc của Hạt kiểm lâm thành phố Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Trụ sở làm việc của Hạt kiểm lâm thành phố Thanh Hóa, với những nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc của Hạt kiểm lâm thành phố Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa.

3. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo nơi làm việc cho cán bộ, công chức Hạt kiểm lâm thành phố Thanh Hóa.

4. Quy mô đầu tư:

Loại công trình dân dụng cấp III, đầu tư các hạng mục: Nhà làm việc 2 tầng; Nhà kho; Nhà công vụ 2 tầng; Nhà ăn và bếp; Nhà xe; Nhà bảo vệ và các hạng mục công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật; Cụ thể như sau:

- Tổng diện tích khu đất: 2.756m², tại xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa.

- Các chỉ tiêu sử dụng đất:

- + Mật độ xây dựng: 35,8%;
- + Diện tích xây dựng: 988m²;
- + Hệ số sử dụng đất: 0,58 lần;

- Nhà làm việc: Công trình có quy mô 02 tầng, mặt bằng hình chữ nhật có kích thước 30,6x12m, tổng diện tích sàn 690m² trong đó diện tích được thiết kế cụ thể như sau:

+ Tổng diện tích các phòng làm việc là 300m² (trung bình 10m²/01 người, phù hợp với quy định tại Thông tư số 147/1999/QĐ-TTg ngày 05/7/1999 và QĐ 260/2006/QĐ-TTg ngày 14/11/2006 về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp);

+ Diện tích các bộ phận phục vụ, phụ trợ, công cộng và kỹ thuật là 150m² (bằng tối đa 50% diện tích làm việc theo quy định tại Quyết định số 260/2006/QĐ-TTg ngày 14/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ).

+ Diện tích tường xây và kết cấu cột chiếm chỗ là 80m².

+ Diện tích phòng hội trường 60m² (1,8m²/người căn cứ tiêu chuẩn TCVN: 4601-2012 Công sở cơ quan hành chính nhà nước – Yêu cầu thiết kế); tổng diện tích cầu thang là 55m² (tổng diện tích các bộ phận không thuộc bộ phận phụ trợ và phục vụ là 145m²).

+ Diện tích còn lại 45m² là sê nô mái thoát nước và tạo hình kiến trúc.

- Nhà kho: Công trình có quy mô 01 tầng, mặt bằng hình chữ nhật có kích thước 24,5x9m, kết cấu công trình cột BTCT, tường bao che, mái bằng vỉ kèo, xà gồ thép, mái lợp tôn đóng trần, tổng diện tích xây dựng 230m², bao gồm: Kho chứa gỗ; Kho chứa thiết bị phòng cháy chữa cháy rừng; Phòng máy phát điện; kỹ thuật điện; Phòng kỹ thuật nước và hành lang, sảnh chính, đảm bảo lưu trữ khối lượng hàng hóa chiếm diện tích lớn của ngành như: gỗ, cây trồng, máy móc, thiết bị và toàn bộ tang vật cần xử lý.

- Nhà công vụ; nhà ăn và bếp: Công trình có quy mô 02 tầng, mặt bằng hình chữ nhật có kích thước 28,5x9m, tổng diện tích sàn 550m² trong đó diện tích được thiết kế cụ thể như sau:

+ Tầng 1 được thiết kế 01 phòng ăn lớn có diện tích 83,5m² (được tính 2m²/người x 30 người; diện tích còn lại dự trù số lượng người tăng lên do tổ chức các đợt tập huấn). Phòng bếp có diện tích 40m²; diện tích hành lang + cầu thang là 56m²; diện tích khu vệ sinh nam, nữ là 20m²; cầu nối nhà chính 9m².

+ Tầng 2 được thiết kế 05 phòng ở trực của cán bộ kiêm lâm có diện tích 22,5m²/phòng (diện tích tối thiểu là 12m²/phòng, nếu ở 2 người trở lên thì được cộng thêm 06m² cho một người) có vệ sinh khép kín 04m²/phòng; 01 phòng kho 13m²; diện tích hành lang, cầu thang, ban công là 66m²; cầu nối nhà chính 9m².

+ Diện tích sê nô thoát nước mái là 45m²; diện tích tường xây và kết cấu chiếm chỗ là 60m².

- Nhà xe: Diện tích xây dựng 72m², có kéo thép và mái tôn, đảm bảo che an toàn cho các xe công vụ và xe chuyên dụng của ngành.

- Nhà bảo vệ và các hạng mục công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật: khoảng 700m². Do tính chất dự án là công trình toàn nhà làm việc kết hợp nhà công vụ nên các hạng mục như cổng, hàng rào được giới hạn là ranh giới khu đất, là phân cách mềm giữa khu đất với vỉa hè của đường ngoài khu vực dự án.

6. Địa điểm đầu tư: xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa (tại vị trí đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 9334/UBND-THKH ngày 22/8/2016).

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: Khoảng 14.000 triệu đồng (Mười bốn tỷ đồng).

8. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn đèn bù giải phóng mặt bằng của dự án đường vành đai phía Tây và nguồn thu phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng. Trong đó:

+ Nguồn đèn bù giải phóng mặt bằng (Theo Quyết định số 7588/QĐ-UBND ngày 24/08/2016 và Công văn số 450/UBND-GPMB ngày 14/02/2017 của UBND thành phố Thanh Hóa): 4.892 triệu đồng

+ Nguồn thu phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng: 9.108 triệu đồng.

8. Dự kiến thời gian thực hiện: Năm 2017.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa (chủ đầu tư), căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền pháp luật quy định.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giao vốn cho dự án theo quy định.

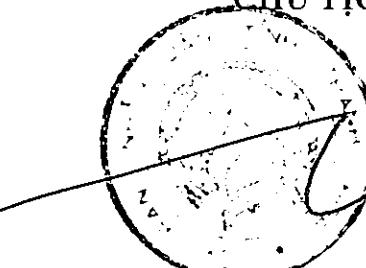
3. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT và các ngành, đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tạo điều kiện để chủ đầu tư thực hiện chủ trương đầu tư trên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa;
- Lưu: VT, THKH (2).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Xứng